

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 122/ 2024/HSST
Ngày 11/9/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Xuân Nguyên.
Ông Nguyễn Xuân Giao.
- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Nguyễn Hoài Thương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình tham gia phiên toà:*
bà Lê Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2024 /HSST ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/ 2024, ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo :

Nguyễn Diệu L, sinh ngày 24/4/2002. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ.
Nơi thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Miều, phường Trung Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Dân tộc : Mường - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không. Trình độ học vấn : 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số: 017302004649. cấp ngày 11/8/202. Nơi cấp : Cục Cảnh sát QLHC về TTXH. Bộ Công an. Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1972. Con bà : Nguyễn Thị S, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Tổ dân phố Miều, phường Trung Minh, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 chị em. Bị cáo chưa có chồng, chưa có con. Tiền án: không. Tiền sự : không.

Hiện đang bị tạm giữ tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình từ ngày 14/5/2024 đến nay. Được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Trần Thị M sinh năm 1971.

Địa chỉ: xóm Nước Vải, xã Tân Vinh, huyện Lương sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

2. Bà Lý Thị L sinh năm 1962.

Địa chỉ : Tổ Dân phố Miếu, phường Trung Minh, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.
(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đoàn Mạnh C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 15, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1981.

3. Anh Trần Viết C, sinh năm 1964

Đều trú tại: Tổ 02, phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

(*Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.*)

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Diệu L chơi thân với con trai của bà Trần Thị M nên có đến nhà bà M chơi nhiều lần. Khoảng 13 giờ 00 ngày 30/11/2023, bà M đến đón L đi thăm người quen của bà M đang nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình. Đến khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Diệu L mượn chiếc xe mô tô Honda Vision, BKS: 28G1-155.39, màu đỏ của bà M đi giải quyết việc riêng, bà M đồng ý và giao chìa khoá xe cho L, L đi xuống nhà để xe, lấy xe ra cổng bệnh viện. Lúc này, L mở cốp xe mô tô để lấy tiền trả tiền phí gửi xe thì nhìn thấy bên trong cốp xe có 01(một) chiếc túi xách bằng vải màu đỏ, L mở túi xách ra bên trong có 01(một) hộp nhựa màu cam, L mở hộp nhựa bên trong có 01(một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng có gắn 01(một) mặt đá hình phật. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên L đã nảy sinh ý định, lấy sợi dây chuyền kim loại màu vàng mang đi bán. Sau đó, L trả tiền phí gửi xe, điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng vàng bạc C có địa chỉ tại: Tổ 15, phường Phương Lâm, TP Hoà Bình bán sợi dây chuyền kim loại màu vàng cho anh Đoàn Mạnh C, SN:1984 (là chủ cửa hàng vàng bạc C) được **4.500.000^d** (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi bán sợi dây chuyền, Linh quay lại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình để đón và đưa cho bà M vay **1.000.000đ** (*Một triệu đồng*), số tiền còn lại L sử dụng vào mục đích chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 21/KL-HĐĐGTS ngày 29/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố Hòa Bình kết luận: “01 dây chuyền vàng, loại vàng Tây 10K, có trọng lượng 2,02 chỉ vàng có trị giá: 4.747.000^d; 01 (một) mặt đá màu đỏ hình phật (không xác định được loại đá) Không xác định được giả trị. Tổng giá trị tài sản là 4.747.000đ (Bốn triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng)”.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 (một) USB bên trong có chứa 04 file video ghi lại sự việc Nguyễn Diệu L đến cửa hàng vàng bạc C

bán dây chuyền vàng. Tại Kết luận giám định số 41/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.*”.

****Vụ thứ hai:***

Khoảng 17 giờ 00, ngày 13/05/2024 Nguyễn Diệu L đến nhà bà Lý Thị L là hàng xóm với L để thắp hương cho chồng bà L mới chết. Sau khi thắp hương xong, L đi qua nhà bếp của nhà bà L để đi về nhà thì L nhìn thấy chiếc tủ bằng gỗ ở trong gian nhà bếp, cánh cửa đang mở hé bên trong tủ có 01(một) chiếc ví bằng vải, kiểu hoa thổ cẩm, L mở cánh tủ lấy chiếc ví mở ra thấy bên trong có nhiều tiền mặt. Quan sát xung quanh không có ai, L lén lút lấy trộm một tập tiền, mệnh giá 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*), L để chiếc ví lại vị trí cũ và đi về nhà. Sau khi lấy trộm tiền, L đếm được **900.000^d** (*Chín trăm nghìn đồng*) sau đó L mang số tiền vừa trộm cắp được đến quán điện thoại Đ của ông Trần Viết C, nhờ chuyển vào tài khoản ngân hàng Viettin Bank của L. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L tiếp tục đến nhà bà L mục đích để lấy trộm cắp tiền, L đi vào gian nhà bếp, lấy chiếc ví của bà L để trong tủ và đi theo lối cửa sau để về nhà, L mở ví ra kiểm tra thấy trong ví có **1.500.000^d** (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Đến 19h30 cùng ngày, L đến cửa hàng Vàng bạc Th L của chị Vũ Thị L ở Tổ 02, phường Kỳ Sơn, TP Hoà Bình, để nhờ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng Viettin Bank với số tiền là **240.000đ** (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Đến khoảng 22 giờ 00 L nhắn tin cho Bùi Đức V, trú tại: TDP Miêu, phường Trung Minh, TP Hoà Bình để nhờ V chuyển tiền vào tài khoản Viettin Bank của L với số tiền là: **200.000^d** (*Hai trăm nghìn đồng*), đến khoảng 01h ngày 14/05/2024 L đến cây rút tiền tự động ATM của Ngân hàng VPBank - chi nhánh Phương Lâm, TP Hoà Bình để nạp vào tài khoản ngân hàng VP Bank của L số tiền là: **1.050.000đ** (*Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*), Toàn bộ số tiền L trộm cắp được tại nhà bà L, L nhờ chuyển hết vào tài khoản của L là **2.350.000đ** (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) mục đích nạp tiền để chơi Game Online trên điện thoại. Còn lại **50.000^d** L đã giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tại Thông báo kết quả giám định tiền số 422/TB-HBI ngày 18/6/2024 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Tiền thật do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành gồm các loại tiền có mệnh giá như sau: 01 tờ 50.000đ, tổng số tiền là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng); Số tiền giả, không phải tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành: Không có*”.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 7.147.000đ (*Bảy triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

**** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:***

- Đối với 01 (một) túi sách bằng vải nhãn hiệu JIELSHI, màu đỏ kích thước 19 x 30cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đỏ, kích thước 9,5 x 0,9cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01(một) hộp nhựa trang sức màu cam, tình trạng đã qua sử dụng, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình chờ xử lý theo quy định.

- Đối với 01 (một) chiếc ví bằng vải kiểu hoa văn thổ cẩm, tình trạng đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã tiến hành trao trả tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01(một) phong bì niêm phong vật chứng một mặt có ghi số tiền **50.000đ** (*Năm mươi nghìn đồng*), hiện đang lưu tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hòa Bình theo quy định.

- Đối với 01 (một) điện thoại smartphone, nhãn hiệu OPPO F1s, có lắp sim thuê bao 0328935924, tình trạng đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Diệu L. Quá trình điều tra, xác minh chiếc điện thoại trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị can nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Nguyễn Diệu L.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bà Trần Thị M yêu cầu bị cáo Nguyễn Diệu L phải bồi thường theo định giá tài sản là 4.747.000 đồng.

Bà Lý Thị L và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường và không có đề nghị gì thêm.

Bản cáo trạng số 107/ CT-VKSTPHB ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Diệu L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo L từ 06 đến 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tiêu hủy 01 (một) túi sách bằng vải nhãn hiệu JIELSHI, màu đỏ kích thước 19 x 30cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đỏ, kích thước 9,5 x 0,9cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01(một) hộp nhựa trang sức màu cam, tình trạng đã qua sử dụng

Trả lại cho bà L số tiền **50.000đ** (*Năm mươi nghìn đồng*).

Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát luận tội bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đó tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra công an thành phố Hòa Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng, do vậy các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện Game Online để có tiền chơi Game nên trong hai ngày 30/11/2023 và ngày 13/5/2024, Nguyễn Diệu L đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bà Trần Thị M và bà Lý Thị L có tổng giá trị tài sản bị trộm cắp tài sản là 7.147.000đ (*Bảy triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Tại phiên tòa ngày hôm nay gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bà Trần Thị M, người bị hại bà M, bà L đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì bị cáo tuổi đời còn trẻ để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự gì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân, động cơ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bản

thân bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bà Trần Thị M và bà Lý Thị L đã nhận đầy đủ tiền bồi thường của gia đình bị cáo, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) túi sách bằng vải nhãn hiệu JIELSHI, màu đỏ kích thước 19 x 30cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đỏ, kích thước 9,5 x 0,9cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01(một) hộp nhựa trang sức màu cam, tình trạng đã qua sử dụng thu giữ của bà Trần Thị M, tại phiên tòa bà M từ chối nhận lại số vật chứng trên, HĐXX xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) phong bì niêm phong vật chứng một mặt có ghi số tiền **50.000đ** (*Năm mươi nghìn đồng*), là tiền bị cáo trộm cắp của bà Lý Thị L, HĐXX cần tuyên trả lại cho bà L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Diệu L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Diệu L 06 (sáu) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2024.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi sách bằng vải nhãn hiệu JIELSHI, màu đỏ kích thước 19 x 30cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu đỏ, kích thước 9,5 x 0,9cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01(một) hộp nhựa trang sức màu cam, tình trạng đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Lý Thị L số tiền: 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) trong một phong bì niêm phong vật chứng một mặt có ghi ‘01(một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) do Ngân hàng Nhà nước Việt nam phát hành” Mép dán phong bì niêm phong có dấu tròn đỏ của Công an phường Trung Minh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

(Chi tiết về đặc điểm, tình trạng của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 136 /BB/24 ngày 04 tháng 9 năm 2024 của giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình)

4.Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Diệu L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc được cấp, tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPHB;
- Chi cục THA DS TPHB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND P. Trung Minh
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Ngọc Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPHB;
- Chi cục THA DS TPHB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Người tham gia tố tụng;
- **UBND Phường Trung Minh.**
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPHB;
- Chi cục THA DS TPHB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Người tham gia tố tụng;
- **UBND Phường Trung Minh.**
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Ngọc Hà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự TPHB;
- Chi cục THA DS TPHB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Người tham gia tố tụng;
- **UBND xã Hồng Quang.**
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình; Sở t- pháp
- VKSND TP Hoà Bình;
- Chi cục THADS TP Hoà Bình;
- CATP Hoà Bình;
- Bị cáo; Người bị hại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 07 tháng 8 năm 2024

Tại phòng nghị án- Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quốc Trung.
Bà Phạm Thị Nga.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 đối với :

Nguyễn Thị Sim sinh ngày 15/4/1994. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ.

Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm Trại Xám, xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Căn cứ điều 299 và điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1- Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo, người tham gia tố tụng cung cấp đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2- Về tội danh: Trộm cắp tài sản

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự ; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự ;

Kết quả biểu quyết: 3/3

3- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Sim 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thị Sim cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục người chấp hành án. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55,56 Bộ luật hình sự

Kết quả biểu quyết: 3/3

4/ Về án phí : Điều 135; Điều 136; Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Kết quả biểu quyết: 3/3

5/Quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, ng-ời bị hại có quyền kháng cáo theo luật định, Trường hợp vắng mặt thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 07 tháng 8 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Số: 61 /HSST-QĐTG

TP Hòa Bình, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung.

Bà Ngô Thị Như Hoa.

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 239 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 06 tháng 9 năm 2022 của hội đồng xét xử sơ
thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Tạm giam bị cáo: Lê Quang Tùng sinh năm 1993.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở : Khu Đồn Điện, xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê,
tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản ”
theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/9/2022

Điều 2:

Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CATHB ;
- VKSND TP HB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình; Sở t- pháp
- VKSND TP Hoà Bình;
- Chi cục THADS TP Hoà Bình;
- CATP Hoà Bình;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 15 tháng 8 năm 2021

Tại phòng nghị án- Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Viết Long.

Ông Trần Tuấn Cường

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo :

Lại Trường Long, sinh ngày 18/ 6 / 1976. Tên gọi khác : không . Giới tính : Nam

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ điều 299 và điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1- Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo, người tham gia tố tụng cung cấp đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2- Về tội danh: Trộm cắp tài sản

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38, Điều 47 BLHS năm 2015;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3- Về hình phạt: Xử phạt : Lại Trường Long 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4- Về vật chứng : căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS truy thu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Lại Trường Long.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5- Về án phí : căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, ng- ời bị hại có quyền kháng cáo theo luật định. Trường hợp vắng mặt thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TP Hòa Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2018

BIÊN BẢN PHIÊN TÒA HÌNH SỰ SƠ THẨM

Vào hồi 9 giờ 10 phút ngày 27 tháng 9 năm 2018

Tại trụ sở TAND Thành phố Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo:

Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường, Nguyễn Văn Ước

Đều bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 bộ luật hình sự

Theo cáo trạng số 68 ngày 28 tháng 8 năm 2018

Vụ án đ- ọc xét xử công khai.

I/Những ng- ời tiến hành tố tụng:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Đạt

Bà Ngô Thị Như Hoa

- *Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Bà Bùi Thị Thảo

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hoà Bình tham gia phiên toà:*

Ông Khuất Duy Xuân Quý. Kiểm sát viên sơ cấp

II/ Những ng- ời tham gia tố tụng:

*** Bị cáo:**

1/ Phạm Văn Quy, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Phạm Văn Cứ (đã chết)

Con bà: L- ơng Thị Bình, sinh năm 1957.

Hiện trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án ,Tiền sự : Không

Hiện bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên (Theo lệnh của cơ quan tố tụng thành phố Điện Biên phủ) đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2/ Hà Văn C- ờng, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Hà Văn Ngân sinh năm 1964

Con bà: L- ơng Thị Uyên, sinh năm 1965.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST.

Ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản ” theo bản án số 107/2016/HSST.

Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm theo Quyết định thi hành án số 148/2016/QĐ - CA ngày 26/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Văn Ước, sinh năm 1994.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Nguyễn Văn Nghìn (đã chết)

Con bà: Trần Thị Loan, sinh năm 1958.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Có vợ: Lâm Thị Yến sinh năm 1999. Có 01 con là Nguyễn Lâm Đức Anh sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 24/12/2017.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương hôm nay vắng mặt tại phiên tòa.

*** Ng- ời bị hại:**

- Anh Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1961.

Trú tại: SN 12 Tổ 9, phường Phương Lâm, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Văn Giang sinh năm 1986,

Trú tại: Tiểu khu 4 Thị trấn Mai Châu huyện Mai Châu tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ toạ phiên toà tuyên bố khai mạc phiên toà và đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử;

- Thư ký toà án báo cáo danh sách những người tham gia tố tụng được triệu tập đến phiên toà.

- Chủ toạ phiên toà kiểm tra căn cước của những người tham gia tố tụng, giải thích về quyền và nghĩa vụ của họ tại phiên toà.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Ước vắng mặt không có lý do; người bị hại Nguyễn Ngọc Hùng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Giang đều vắng mặt.

- HĐXX vào phòng nghị án hội ý. Sau khi thảo luận, HĐXX căn cứ vào các Điều 290; 292; 297; 299 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định hoãn phiên tòa. Chủ toạ phiên toà đọc quyết định hoãn phiên tòa số 21/2018/HSST ngày 27/9/2018. Thời gian và địa điểm mở lại phiên tòa được thông báo như sau:

Vào hồi 7 giờ 30 phút ngày 12/10/2018

Địa điểm: Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa bình

Phiên toà kết thúc vào 10 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2018

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa

TP Hòa Bình, ngày 12 tháng 10 năm 2018

BIÊN BẢN PHIÊN TÒA HÌNH SỰ SƠ THẨM

Vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 12 tháng 10 năm 2018

Tại trụ sở TAND Thành phố Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo:

Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường, Nguyễn Văn Ước

Đều bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 bộ luật hình sự

Theo cáo trạng số 68 ngày 28 tháng 8 năm 2018

Vụ án đ- ọc xét xử công khai.

I/Những ng- ời tiến hành tố tụng:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Đinh Thị Ngọc Hà

- *Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Đạt

Bà Ngô Thị Như Hoa

- *Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Bùi Thị Thảo

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hoà Bình tham gia phiên toà:*

Ông Khuất Duy Xuân Quý. Kiểm sát viên sơ cấp

II/ Những ng- ời tham gia tố tụng:

*** Bị cáo:**

1/ Phạm Văn Quy, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Phạm Văn Cứ (đã chết)

Con bà: L- ơng Thị Bình, sinh năm 1957.

Hiện trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án ,Tiền sự : Không

Hiện bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên (Theo lệnh của cơ quan tố tụng thành phố Điện Biên phủ) đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên toà.

2/ Hà Văn C- ờng, sinh năm 1991.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Hà Văn Ngân sinh năm 1964

Con bà: L- ơng Thị Uyên, sinh năm 1965.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Tiền án, tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST.

Ngày 22/11/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản ” theo bản án số 107/2016/HSST.

Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm theo Quyết định thi hành án số 148/2016/QĐ - CA ngày 26/12/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình đ- ọc trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3/ Nguyễn Văn Ước, sinh năm 1994.

Nơi cư trú : Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : không

Trình độ văn hóa : 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ;

Con ông: Nguyễn Văn Nghìn (đã chết)

Con bà: Trần Thị Loan, sinh năm 1958.

Hiện đều trú tại Thôn Chẽ - xã Phụng Sơn huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang.

Có vợ: Lâm Thị Yến sinh năm 1999. Có 01 con là Nguyễn Lâm Đức Anh sinh năm 2016.

Tiền án , tiền sự : Không.

Nhân thân : Ngày 4/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên xử phạt 21 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản ” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 70/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 24/12/2017.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương hôm nay có mặt tại phiên tòa.

*** Ng- ời bị hại:**

- Anh Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1961.

Trú tại: SN 12 Tổ 9, phường Phương Lâm, Thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Văn Giang sinh năm 1986,

Trú tại: Tiểu khu 4 Thị trấn Mai Châu huyện Mai Châu tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt)

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố khai mạc phiên tòa và đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử;

- Thư ký tòa án báo cáo danh sách những người tham gia tố tụng được triệu tập đến phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Nguyễn Ngọc Hùng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Giang vắng mặt, chủ tọa hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có đề nghị hoãn phiên tòa không? Không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX căn cứ điều 191 BLTTHS tiến hành xét xử vụ án.

- Chủ tọa phiên tòa kiểm tra căn cước của những người tham gia tố tụng, giải thích về quyền và nghĩa vụ của họ tại phiên tòa. Yêu cầu người làm chứng phải cam đoan không khai báo gian dối.

- Chủ tọa phiên tòa giới thiệu những người tiến hành tố tụng và hỏi Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng có đề nghị thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm, Kiểm sát viên, Thư ký tòa án hay không? Không ai có đề nghị gì.

- Chủ tọa phiên tòa hỏi các bị cáo đã được giao nhận bản Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử chưa? Các bị cáo trả lời đã được giao nhận bản Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Chủ tọa phiên tòa hỏi Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng có ai có yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng và xuất trình thêm tài liệu ra xem xét hay không? Không có ai đề nghị triệu tập thêm người làm chứng và xuất trình thêm tài liệu ra xem xét.

- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần thủ tục bắt đầu phiên tòa chuyển sang phần xét hỏi.

PHẦN THỦ TỤC XÉT HỎI TẠI PHIÊN TÒA

Đại diện Viện Kiểm sát đọc bản cáo trạng:

Chủ tọa hỏi các bị cáo Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường, Nguyễn Văn Ước:

Hỏi: Các bị cáo có nghe rõ bản cáo trạng VKS đọc trước tòa không?

Đáp: Thưa, các bị cáo nghe rõ

Hỏi: Cáo trạng VKS truy tố các bị cáo về tội gì?

Đáp: Tội trộm cắp tài sản

Chủ tọa hỏi bị cáo Phạm Văn Quy:

Hỏi: Mục đích các bị cáo từ Bắc Giang lên thành phố Hòa Bình làm gì?

Đ: Tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp

H: Bị cáo trình bày cho HĐXX biết hành vi trộm cắp tài sản ngày 16/3/2016 ?

Đáp: Khoảng 00h30 ngày 16/3/2016 bị cáo cùng Cường, Ước rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Cả 03 đi bộ đến vòng xuyên đầu cầu cứng Hòa Bình, bàn bạc thống nhất mỗi người đi một hướng mục đích tìm xe ô tô phá kính trộm cắp tài sản trong xe. Đến khoảng 2h00 cùng ngày, bị cáo phát hiện có một chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA Vios, Biển kiểm soát 30E-129.04 của ông Nguyễn Ngọc Hùng sinh năm 1961 trú tại Tổ 9 Phường Phương Lâm thành phố Hòa Bình đang đỗ trước cửa nhà. Bị cáo quan sát xung quanh thấy không có người nên tiến lại gần dùng tua vít mang theo cậy phá hỏng kính chắn gió cửa sau bên trái xe ô tô, sau đó chui vào trong xe lấy được tài sản gồm : 01 cặp đựng máy tính xách tay nhãn hiệu DAI-ICHI màu đen và 01 cặp giả da màu đen chứa đựng hồ sơ tài liệu. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo đi về hướng bến xe Trung tâm thành phố Hòa Bình thì gặp Cường và Ước. Bị cáo nói với Cường và Ước biết mình vừa cậy phá kính xe ô tô lấy được 02 chiếc cặp đang cầm, sau đó cả 03 cùng mở kiểm tra thấy trong chiếc cặp nhãn hiệu DAI-ICHI bên trong có : 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS X552LAV-SX921D, Intel Corei 3-4030U, màn hình 15,6 inch, 01 chuột máy tính, 01 dây sạc nguồn. Chiếc cặp còn lại trong cặp có giấy tờ tài liệu. Các bị cáo lấy chiếc cặp có chứa máy tính còn chiếc cặp có giấy tờ tài liệu thì vứt lại ở bên đường.

Đến khoảng 11h cùng ngày bị cáo cùng Cường, Ước đi xe bus lên thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm nơi bán tài sản trộm cắp. Đến nơi bị cáo ngồi chờ ở quán nước còn Cường và Ước mang chiếc máy tính kèm chuột máy tính, bộ sạc nguồn đến cửa hàng sửa chữa máy tính của anh Phạm Văn Giang sinh năm 1986 trú tại Tiểu khu 4, Thị trấn Mai châu, huyện Mai châu, tỉnh Hòa Bình bán với giá là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) Cường chia cho bị cáo 1.500.000đ, Cường lấy 800.000đ, chia cho Ước 500.000đ còn lại 200.000đ dùng trả tiền taxi.

Hỏi: Ai là người khởi xướng việc đi trộm cắp tài sản?

Đáp: Cường là người khởi xướng

Hỏi: Trước khi đi các bị cáo có chuẩn bị phương tiện công cụ gì không?

Đáp: mỗi người mua 01 chiếc tua vít

Hỏi: Có phân công, bàn bạc không?

Đáp: Thừa, có

Hỏi: Bàn bạc như thế nào?

Đáp: Cụ thể ngày 14/03/2016 tại phòng trọ của Hà Văn Cường ở thị trấn Như Quỳnh huyện Văn Lâm tỉnh Hưng Yên. Cường bàn bạc với bị cáo và Nguyễn Văn Ước lên thành phố Hòa Bình tìm kiếm xe ô tô sơ hở để cạy phá cửa kính trộm cắp tài sản trong xe, bị cáo và Ước đồng ý. Sau đó ngày 16/3/2016, cả ba lên thành phố Hòa Bình để thực hiện việc trộm cắp tài sản. Ai lấy trộm được tài sản thì đem bán chia đều tiền

Hỏi: Trộm cắp có đi cùng nhau không?

Đáp: Không. Các bị cáo chia ra mỗi người đi một ngả tìm tài sản để trộm cắp

Hỏi: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp với ai?

Đáp: Bị cáo thực hiện việc trộm cắp tài sản một mình.

Hỏi: Ai là người đi tiêu thụ?

Đáp: Cường và Ước là người đi bán tài sản trộm cắp

Hỏi: Bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản từ lúc nào?

Đáp: Từ khi lên thành phố Hòa Bình

Hỏi: Mục đích bị cáo trộm cắp tài sản?

Đáp: Để có tiền ăn chơi

Hỏi: Bị cáo có sử dụng ma túy không?

Đáp: Thừa, không

Hỏi: Ngoài hành vi trộm cắp trên ở Hòa Bình, bị cáo còn thực hiện vụ trộm cắp nào nữa không?

Đáp: Thừa, không

Hỏi: Bị cáo có suy nghĩ như thế nào về hành vi của mình?

Đáp: Thừa, tôi biết mình đã sai, vi phạm pháp luật.

Chủ tọa hỏi bị cáo Hà Văn Cường:

Hỏi: Bị cáo đã nghe lời khai của bị cáo Phạm Văn Quy trước tòa. Bị cáo thấy có đúng không?

Đáp: thừa, đúng

Hỏi: Ai là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản?

Đáp: Là bị cáo

Hỏi: Ai là người đi bán tài sản trộm cắp?

Đáp: Là bị cáo và Nguyễn Văn Ước

Hỏi: Khi gặp anh Phạm văn Giang, bị cáo nói như thế nào?

Đáp: Bị cáo nói không dùng cần bán

Hỏi: Bán được bao nhiêu tiền?

Đáp: 3.000.000đồng

Hỏi: Ăn chia như thế nào?

Đáp: Bị cáo chia cho Quy 1.500.000đồng, bị cáo 800.000đồng, Ước 500.000đồng còn 200.000đồng trả tiền taxi.

Hỏi: Nguyên nhân đi trộm cắp tài sản?

Đáp: Do ăn chơi đua đòi

Hỏi: Bị cáo có suy nghĩ như thế nào về hành vi của mình?

Đáp: Bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật.

Chủ tọa hỏi bị cáo Nguyễn Văn Ước:

Hỏi: Bị cáo đã nghe Phạm Văn Quy, Hà Văn Cường trình bày. Bị cáo thấy có đúng không? Sai chỗ nào không?

Đáp: Thưa, đúng. Không sai chỗ nào

Hỏi: Bị cáo có được thực hiện việc bàn bạc, phân công, chuẩn bị công cụ cùng bị cáo Quy và Cường không?

Đáp: Thưa, có

Hỏi: Có được đi bán tài sản trộm cắp không?

Đáp: thưa, có

Hỏi: Có được hưởng tiền không?

Đáp: Thưa, bị cáo được chia 500.000đồng

Hỏi: bị cáo đã chấp hành xong bản án bản án số 70/2016/HSST ngày y 04/8/2016 của Tòa án nhân dân Điện Biên Phủ chưa?

Đáp: thưa, đã chấp hành xong

Hỏi: Trong thời gian cải tạo có suy nghĩ gì không?

Đáp: Trước đây do còn trẻ bồng bột chưa biết suy nghĩ nên phạm tội Nay bị cáo đã có gia đình nên rất ân hận.

Hỏi: Bị cáo có trình bày thêm gì không?

Đáp: thưa không

Chủ tọa công bố đơn trình báo, lời khai của người bị hại Nguyễn Trọng Hùng và lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn Giang.

Không ai có ý kiến gì.

Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên không tiến hành xét hỏi đối với các bị cáo.

Về phần xét hỏi, không ai yêu cầu hỏi thêm gì nữa

PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38 ,Điều 58, Điều 7 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn Quy, Nguyễn Văn Ước; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm

s khoản 1 điều 51, Điều 17, Điều 38 ,Điều 58, Điều 7 BLHS năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn Cường xử phạt Phạm Văn Quy mức án từ 09 đến 12 tháng tù; Hà Văn Cường mức án từ 06-09 tháng tù; Nguyễn Văn Ước mức án từ 06-09 tháng tù. Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật

Chủ tọa cho các bị cáo tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Quy, Cường không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên về điều luật, tội danh.

Bị cáo Ước có ý kiến tranh luận: tại sao trên Điện Biên Phủ đã xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản mà bây giờ dưới thành phố Hòa Bình lại tiếp tục xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản

Chủ tọa đề nghị Kiểm sát viên đối đáp với bị cáo

Kiểm sát viên tranh luận với bị cáo: Tòa án thành phố Điện Biên Phủ xử lý bị cáo về hành vi trộm cắp thực hiện tại thành phố Điện Biên Phủ, còn hôm nay Tòa án thành phố Hòa Bình xét xử bị cáo về hành vi trộm cắp thực hiện tại thành phố Hòa bình. Vì hai vụ trộm cắp thực hiện ở hai địa điểm khác nhau nên việc xét xử tiến hành ở hai nơi khác nhau.

Bị cáo Ước không có ý kiến tranh luận gì nữa.

Chủ tọa cho các bị cáo nói lời sau cùng.

Bị cáo Phạm Văn Quy nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét cho tôi được hưởng mức án nhẹ nhất để tôi sớm được trở về với gia đình và xã hội

Bị cáo Hà Văn Cường nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét cho tôi mức án nhẹ nhất

Bị cáo Nguyễn Văn Ước nói lời sau cùng: Hiện nay bị cáo đã có gia đình, còn phải nuôi mẹ già, con nhỏ. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

HĐXX nghỉ nghị án đến 15 giờ cùng ngày

PHẦN TUYÊN ÁN

HĐXX tuyên án theo bản án gốc đã được thông qua tại phòng nghị án

Phiên tòa kết thúc vào 15h 30 ngày 12/10/2018

Thư ký ghi biên bản phiên tòa

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

